

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ DẦU KHÍ GOLDEN SEA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ DẦU KHÍ GOLDEN SEA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GOLDEN SEA PETROLIUM SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: GOLDEN SEA PS CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 3502485956

3. Ngày thành lập: 06/10/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

B2.38 Khu Thanh Bình, Phường 10, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại: 090 8964188

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
2.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
3.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
4.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
5.	Bán mô tô, xe máy	4541
6.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Môi giới thương mại	4610
7.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
8.	Bán buôn thực phẩm	4632
9.	Bán buôn đồ uống	4633
10.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
11.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649
12.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
13.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán vật tư, máy móc, thiết bị công nghiệp ngành dầu khí và hàng hải; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
16.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
17.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép	4662
18.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
19.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn trang thiết bị và đồ bảo hộ lao động, thiết bị an toàn ngành hàng hải và dầu khí; Mua bán phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
20.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
21.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142
22.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
23.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
24.	Chăn nuôi gia cầm	0146
25.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
26.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
27.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
28.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
29.	Khai thác thủy sản biển	0311
30.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
31.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
32.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
33.	Khai thác dầu thô	0610
34.	Khai thác khí đốt tự nhiên	0620
35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
36.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Dịch vụ huấn luyện an toàn	8560
37.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Cung cấp dịch vụ kiểm tra y tế	8699

38.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Tư vấn thành lập doanh nghiệp; Thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh; Chuyển đổi loại hình doanh nghiệp; Tổ chức lại doanh nghiệp; Thành lập các đơn vị trực thuộc doanh nghiệp; Giải thể và chấm dứt các loại hình doanh nghiệp; - Tư vấn quản trị doanh nghiệp (Tư vấn thiết lập Quy chế quản lý nội bộ doanh nghiệp; Tư vấn thiết lập Sổ đăng ký cổ đông, thành viên; Giấy chứng nhận cổ phần, phần vốn góp; Tư vấn trình tự, thủ tục tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng thành viên và chuẩn bị tài liệu liên quan; Tư vấn lập phương án kinh doanh cho doanh nghiệp) - Tư vấn thực hiện mua bán doanh nghiệp; - Tư vấn đầu tư. - Tư vấn đăng ký chứng nhận đầu tư, thay đổi nội dung chứng nhận đầu tư dự án trong nước và nước ngoài; - Tư vấn thủ tục Đăng ký chứng nhận đủ điều kiện về Vệ sinh an toàn thực phẩm, An ninh trật tự, Bảo vệ môi trường, Phòng cháy chữa cháy	7020
39.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ bảo vệ môi trường, ứng phó sự cố tràn dầu	7490
40.	Cho thuê xe có động cơ	7710
41.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên	0910
43.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác	0990
44.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
45.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
46.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Vận tải hành khách bằng taxi	4931
47.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách theo hợp đồng	4932
48.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
49.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
50.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
51.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
52.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
53.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Dịch vụ lưu giữ hàng hoá	5210
54.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Chi tiết: Lai dắt tàu biển, cầu cảng, bến phao	5222
55.	Bốc xếp hàng hóa	5224

56.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ đại lý tàu biển; Dịch vụ cung ứng tàu biển; cung cấp thực phẩm, vật tư, thiết bị, nhiên liệu cho tàu; vệ sinh tàu biển; Đại lý vận tải; Giao nhận hàng hóa; Đại lý làm thủ tục hải quan; Dịch vụ làm thủ tục visa, hộ chiếu, làm thẻ xuống tàu	5229(Chính)
57.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
58.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
59.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí Chi tiết: Cho thuê ca nô phục vụ câu cá giải trí	7721
60.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê phương tiện vận tải đường bộ, đường thủy, cho thuê máy móc, thiết bị ngành công nghiệp dầu khí, khai khoáng, hàng hải	7730
61.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
62.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
63.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
64.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
65.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt Chi tiết: Vệ sinh các phương tiện vận tải, tàu thuyền, kho hàng, máy móc, thiết bị công nghiệp, bồn bể	8129
66.	Đóng tàu và cầu kiện nổi	3011
67.	Đóng thuyền, xuống thể thao và giải trí	3012
68.	Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất vỏ container	3099
69.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
70.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
71.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
72.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
73.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
74.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
75.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
76.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
77.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
78.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
79.	Thu gom rác thải độc hại	3812
80.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
81.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822

82.	Tái chế phế liệu Chi tiết: Tái chế phế liệu kim loại	3830
83.	Xây dựng nhà để ở	4101
84.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
85.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
86.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, cầu cảng, công trình dầu khí trên biển, ven biển	4299
87.	Phá dỡ	4311
88.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
89.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
90.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Ho và tên: PHAM THI NHU HOA

Giới tính: *Nữ*

Sinh ngày: 26/11/1973

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034173021923

Ngày cấp: 28/06/2021

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: Số 41F12 đường 30/04, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 41F12 đường 30/04, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: PHAM THI NHU' HOA

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 26/11/1973

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034173021923

Ngày cấp: 28/06/2021

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: Số 41F12 đường 30/04, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 41F12 đường 30/04, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu